Cơ quan: Sở Tư pháp
Email: tuphap@tuyenquang.gov.vn
Thời gian ký: 06.12.2019 11:34:42 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /2007/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 20 tháng 6 năm 2007*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt ban hành "Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt" thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp lương trong các công ty Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 33/2005/QĐ-BXD ngày 04 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành "Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần lắp đặt";

Căn cứ Thông tư số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBDT ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Liên Bộ: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Uỷ ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực;

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BXD ngày 01 tháng 4 năm 2005 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn việc lập và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 73/2006/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2006 của UBND tỉnh về việc Ban hành bảng Đơn giá ca máy và thiết bị thi công thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 313/TTr-XD ngày 15 tháng 6 năm 2007 về việc phê duyệt bộ Đơn giá xây dựng công trình thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt ban hành kèm theo Quyết định này "Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt" (gồm: Hệ thống điện trong công trình; ống và phụ

tùng ống; bảo ôn đường ống, phụ tùng và thiết bị; khai thác nước ngầm) thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1- Đối tượng áp dụng: "Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt" là căn cứ để lập, thẩm định, phê duyệt tổng dự toán, dự toán xây dựng công trình, lập giá gói thầu, đánh giá giá dự thầu, ký kết hợp đồng giao nhận thầu đối với các dự án đầu tư xây dựng (gồm: Hệ thống điện trong công trình; ống và phụ tùng ống; bảo ôn đường ống, phụ tùng và thiết bị; khai thác nước ngầm) sử dụng vốn nhà nước, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước, vốn tín dụng do nhà nước bảo lãnh và vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2- Phạm vi áp dụng: "Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt" được áp dụng thực hiện cho các hạng mục công trình, công trình xây dựng thuộc các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện "Đơn giá xây dựng công trình - Phần lắp đặt" trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi chế độ, chính sách về quản lý dự án đầu tư xây dựng, tiền lương mới hoặc có những bất hợp lý trong quá trình thực hiện, yêu cầu Sở Xây dựng phối hợp với các ngành chức năng liên quan nghiên cứu, tổng hợp, đề xuất bằng văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2007 và thay thế Quyết định số 485/2000/QĐ-UB ngày 03 tháng 5 năm 2000 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành bộ "Đơn giá xây dựng".

Các ông (bà) Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và đầu tư, Xây dựng, Công nghiệp, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; kho bạc nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ đầu tư xây dựng công trình; các đơn vị tư vấn xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Lê Thị Quang

Nơi nhận :
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Bộ Xây dựng;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Như Điều 4 (thi hành);
- Chuyên viên: XD, TH, TC;
- Lưu VT . (Hg - 220)